TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** TỈNH ĐỒNG NAI _____	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2019/HSST
Ngày 28 - 6 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Hồng Ngọc
- Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Doãn Dức Hùng
Bà Đào Thị Giang
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Phát – Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Mạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 92/2019/TLST-HS ngày 03/6/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2019/HSST-QĐ ngày 11/6/2019 đối với các bị cáo:

1. Đặng Phạm Quốc A, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1996 tại Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu trường trú tại: Ấp CX, xã PT, huyện ĐQ, tỉnh Đồng Nai; Nơi ở hiện nay: Lang thang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Công T, sinh năm 1977 và bà Phạm Thị Kim T, sinh năm 1977; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt ngày 27/3/2019, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Bom. (Có mặt).

2. Nguyễn Hoàng D, sinh ngày 12 tháng 8 năm 2000 tại Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu trường trú tại: Ấp TB, xã PC, huyện ĐQ, tỉnh Đồng Nai; Nơi ở hiện nay: Lang thang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Phương K, sinh năm 1979 và bà Trần Thị Hoàng L, sinh năm 1981; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt ngày 27/3/2019, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Bom. (Có mặt).

- *Bị hại*: Anh **Phạm Văn B**, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Ấp TB, xã PC, huyện ĐQ, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1976

Địa chỉ: Ấp TB, xã PC, huyện ĐQ, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Phạm Quốc A và Nguyễn Hoàng D là các đối tượng nghiện ma túy và không có công việc ổn định, sống lang thang. Vào khoảng 22 giờ 20 phút ngày 08/03/2019, A đến nhà D cùng nhau sử dụng ma túy sau đó rủ nhau đi trộm cắp tài sản, D điều khiển xe mô tô biển số 53X3-5523 chở A đi từ nhà ở huyện ĐQ về hướng huyện TB để trộm cắp tài sản. Vào khoảng 5 giờ 30 phút ngày 9/3/2019, khi đến đoạn đường ĐH-TB, khu vực có tượng Đức Chúa thuộc ấp TT, xã TB, huyện TB, tỉnh Đồng Nai thì phát hiện bên lề đường có 01 xe mô tô hiệu Honda Wave S biển số 60B4-082.04 còn cắm sẵn chìa khóa của anh Phạm Văn B đang đứng cầu nguyện cách đó khoảng 7 mét nên D đứng ngoài cảnh giới còn A lén lút trộm cắp xe mô tô biển số 60B4-082.04 của anh B và chạy về nhà An tại Ấp CX, xã PT, huyện ĐQ, tỉnh Đồng Nai cất giấu, D điều khiển xe 53X3-5523 chạy về nhà D tại xã PC, huyện ĐQ. Đến ngày 10/3/2019 A lấy biển số 60P2-6052 (do A nhặt được trên đường gần nhà) gắn vào xe mô tô trộm cắp được của anh B để sử dụng nhằm tránh bị phát hiện. Ngày 24/3/2019, A sử dụng xe trộm cắp được của anh B tiếp tục chở D đi trộm cắp thì bị lực lượng công an xã Túc Trưng, huyện Định Quán tuần tra tạm giữ D và xe mô tô trộm cắp của anh B, riêng A bỏ chạy thoát. Sau khi kiểm tra ma túy đối với D phát hiện dương tính nên công an xã Túc Trưng đã lập hồ sơ, tạm giữ xe và cho gia đình bảo lãnh D. Ngày 26/3/2019, D tiếp tục sử dụng xe mô tô 53X3-5523 chở A đến nhà chị Trần Thị Mỹ N ngụ ấp BT, xã XP, huyện X L, tỉnh Đồng Nai trộm cắp 01 con chó nhỏ khoảng 3 kg, 03 điện thoại di động, 01 hộp đồ nghề sửa xe và 5,2 kg hạt điều sau đó tẩu thoát về hướng huyện TN thì bị lực lượng công an xã Xuân Thiện, huyện Thống Nhất tuần tra tạm giữ chuyển giao cho Công an xã Thanh Bình, huyện Trảng Bom làm việc. Ngày 27/3/2019, Công an huyện Trảng Bom tạm giữ Đặng Phạm Quốc A và Nguyễn Hoàng D để điều tra.

Quá trình làm việc, Đặng Phạm Quốc A và Nguyễn Hoàng D đã thừa nhận hành vi trộm cắp xe mô tô của anh Phạm Văn B nên công an xã Xuân Thiện đã thu hồi xe mô tô Honda Wave S do công an xã Túc Trưng bàn giao cùng biển số xe mô tô 60B4-082.04 do A giao nộp và bàn giao các đối tượng cùng vật chứng cho công an huyện Trảng Bom xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave S biển số 60B4—082.04, 01 biển số xe 60P2-5523, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng, 01 điện thoại Nokia hiệu 105.

Theo Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND huyện Trảng Bom thì 01 xe mô tô Honda Wave S biển số 60B4-082.04 có trị giá 7.500.000 đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Đặng Phạm Quốc A và Nguyễn Hoàng D để điều tra. Quá trình điều tra, các bị can thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 110-CT/VKS-TB ngày 30/5/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố bị cáo: Đặng Phạm Quốc A và Nguyễn Hoàng D về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Tuyên bố các bị cáo phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015. Về tình tiết tăng nặng: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ đề nghị HĐXX áp dụng cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại các điểm i,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt:

Bị cáo Đặng Phạm Quốc A từ 12 (*mười hai*) tháng đến 15 (*mười lăm*) tháng tù.

Bị cáo Nguyễn Hoàng D từ 12 (*mười hai*) tháng 15 (*mười lăm*) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Văn B đã nhận lại xe mô tô biển số 60B4-082.04 và không có yêu cầu gì khác nên đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô Honda Wave S biển số 60B4-082.04 cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị H (vợ anh B).

Đối với xe mô tô biển số 53X3-5523 là phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội do có liên quan đến vụ trộm cắp xảy ra tại huyện XL và bị công an xã Xuân Thiện, huyện Thống Nhất tạm giữ nên công an xã Xuân Thiện đã bàn giao hồ sơ cùng toàn bộ vật chứng cho Công an huyện Xuân Lộc tiếp tục xử lý theo quy định.

Đối với 01 biển số xe mô tô 60P2-6052 là biển số xe liên quan đến vụ mất trộm tài sản xảy ra tại huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom chuyển giao vật chứng cùng hồ sơ liên quan đến Công an huyện Tân Phú xử lý theo quy định.

Đối với 02 điện thoại di động Iphone 5 và Nokia 105 do không liên quan đến vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom trả lại cho A và D.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo A, D không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp (Bút lục số 29,36). Bản kết luận định giá tài sản ngày 01/4/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thuộc UBND huyện Trảng Bom (Bút lục số 36). Như vậy, xét đã có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 5 giờ 30 phút ngày 9/3/2019, tại đoạn đường ĐH-T B, khu vực có có tượng Đức Chúa thuộc ấp T T, xã T B, huyện T B, tỉnh Đồng Nai, Đặng Phạm Quốc A và Nguyễn Hoàng D có hành vi trộm cắp của anh Phạm Văn B 01 xe mô tô hiệu Honda Wave S biển số 60B4-082.04có trị giá 7.500.000 đồng. Do đó, đã có đủ căn cứ kết luận hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ Luật Hình sự 2015.

[3]. Xét tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mang tính đồng phạm nhưng ở mức độ giản đơn, do không có sự phân công, bàn bạc. Bị cáo D là người khởi xướng trộm cắp. Bị cáo A là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên bị cáo A cũng phải chịu trách nhiệm hình sự như bị cáo D.

[4]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo A và D đều nghiện ma túy, sống lang thang không có việc làm ổn định. Do đó Hội đồng xét xử cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo và cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo và giáo dục các bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật và răn đe phòng ngừa chung.

[5]. Xét nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Các bị cáo chưa có tiền án tiền sự; Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[6]. Vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô Honda Wave S biển số 60B4-082.04 cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị H (vợ anh B).

Đối với xe mô tô biển số 53X3-5523 là phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội do có liên quan đến vụ trộm cắp xảy ra tại huyện X L và bị công an xã Xuân Thiện, huyện Thống Nhất tạm giữ nên công an xã Xuân Thiện đã bàn giao hồ sơ cùng toàn bộ vật chứng cho Công an huyện Xuân Lộc tiếp tục xử lý theo quy định.

Đối với 01 biển số xe mô tô 60P2-6052 là biển số xe liên quan đến vụ mất trộm tài sản xảy ra tại huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom chuyển giao vật chứng cùng hồ sơ liên quan đến Công an huyện Tân Phú xử lý theo quy định.

Đối với 02 điện thoại di động Iphone 5 và Nokia 105 do không liên quan đến vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom trả lại cho A và D .

[7]. Về dân sự: Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Văn B đã nhận lại xe mô tô biển số 60B4-082.04 và không có yêu cầu gì khác.

[8]. Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015. Tuyên bố các bị cáo Đặng Phạm Quốc A và Nguyễn Hoàng D phạm tội "*Trộm cắp tài sản*". Xử phạt:

- Bị cáo Đặng Phạm Quốc A 01 (*một*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/3/2019.

- Bị cáo Nguyễn Hoàng D 01 (*một*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/3/2019.

2. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Đặng Phạm Quốc A, Nguyễn Hoàng D phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn *đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày. Người có mặt thời hạn tính từ ngày tuyên án, người vắng mặt thời hạn tính từ ngày nhận bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom;
- Bộ phận T.H.A hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Lê Hồng Ngọc

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên**

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom;
- Bộ phận T.H.A hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hồng Ngọc

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên**

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom;
- Bộ phận T.H.A hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hồng Ngọc

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên**

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom;
- Bộ phận T.H.A hình sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

Lê Hồng Ngọc